

UBND TỈNH KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6710 /VP-KT

Kiên Giang, ngày 27 tháng 10 năm 2020

V/v chuyển nguồn kinh phí các dự án thuộc kế hoạch năm trước chuyển sang năm 2019, tiếp tục chuyển sang năm 2020 để thực hiện.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang nhận được Công văn số 6876/BKHĐT-KTĐPLT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chuyển nguồn kinh phí các dự án thuộc kế hoạch năm trước chuyển sang năm 2019, tiếp tục chuyển sang năm 2020 để thực hiện, tỉnh Kiên Giang (kèm theo).

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Chính có ý kiến chỉ đạo như sau:

- Yêu cầu các chủ đầu tư có tên tại phụ lục kèm theo Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh (kèm theo) căn cứ ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để khẩn trương tổ chức thực hiện, hoàn thành dự án thuộc cơ quan mình quản lý. Đồng thời, tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan đối với việc để công trình, dự án bị hủy kinh phí và báo cáo kết quả về Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ.

- Giao Sở Nội vụ xem xét, đề xuất UBND tỉnh xử lý trách nhiệm các cơ quan, cá nhân có liên quan đúng quy định.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc với các chủ đầu tư để xử lý các dự án không được chuyển nguồn kinh phí theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng thẩm quyền và theo quy định. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tài chính phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xử lý.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh đến các quý cơ quan, đơn vị biết để thực hiện. Công văn này thay cho Công văn số 6629/VP-KT ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc chuyển nguồn kinh phí các dự án thuộc kế hoạch năm trước chuyển sang năm 2019, tiếp tục chuyển sang năm 2020 để thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nknguyen.



Huỳnh Vĩnh Lạc



Người ký: Văn phòng Bộ
Email:
vanphongbo@mpi.gov.vn
Cơ quan: Bộ Kế hoạch và
Đầu tư
Thời gian ký: 19.10.2020
09:17:22 +07:00

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6876**/BKHXĐT-KTĐPLT

V/v chuyển nguồn kinh phí các dự án thuộc kế hoạch năm trước chuyển sang năm 2019, tiếp tục chuyển sang năm 2020 để thực hiện, tỉnh Kiên Giang

Hà Nội, ngày **16** tháng 10 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Phiếu chuyển số 1651/PC-VPCP ngày 06/10/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển nguồn kinh phí của các dự án thuộc kế hoạch năm trước chuyển sang năm 2019, tiếp tục chuyển sang năm 2020 để thực hiện (Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đề xuất tại Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 01/10/2020). Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

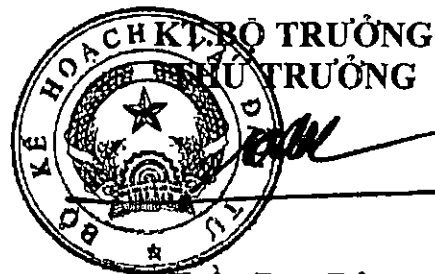
Tại văn bản số 6054/VPCP-KTTH ngày 24/7/2020 Văn phòng Chính phủ về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSTW, TPCP sang năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến: *"Không kéo dài kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ngân sách địa phương các năm 2016, 2017, 2018 sang năm 2020. Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động cân đối trong kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020 được giao và các năm tiếp theo để hoàn thành dự án theo tiến độ"*.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện theo nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản nêu trên.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang;
- Bộ KH&ĐT: Vụ THKTQD;
- Lưu: VT, KTĐPLT (H₂);



Trần Duy Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 174 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc chuyển nguồn kinh phí ngân sách năm 2019
sang năm 2020 tiếp tục thực hiện**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm.

Căn cứ Công văn số 15391/BTC-KBNN ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2018 sang năm 2019 và các năm sau.

Ngày 20/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã có Tờ trình số 47/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định về việc chuyển nguồn kinh phí ngân sách năm 2019 sang năm 2020 để tiếp tục thực hiện. Tuy nhiên, Thủ tướng Chính phủ chưa có ý kiến nên tình gặp khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp tục giải ngân các dự án.

Để có vốn tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án đang dở; UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định



về việc nguồn kinh phí ngân sách năm 2019 sang năm 2020 để tiếp tục thực hiện, cụ thể như sau:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ: “Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công hàng năm được kéo dài đến hết ngày 31 tháng 12 năm sau kế hoạch. Trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ kéo dài thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công hàng năm của từng dự án sang năm sau và đã được chính phủ Việt Nam nhận nợ nhưng chưa giải ngân, thời gian thực hiện và giải ngân được kéo dài đến hết ngày 31 tháng 12 năm sau”.

Theo quy định nêu trên; hiện tại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có các dự án thuộc kế hoạch vốn từ năm trước chuyển sang năm 2019; đây là các dự án đang dở dang và hiện nay có số dư dự toán nhưng không được bố trí vốn trong kế hoạch năm 2020 để thực hiện. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét chuyển nguồn kinh phí các dự án thuộc kế hoạch vốn năm trước chuyển sang năm 2019, tiếp tục chuyển sang năm 2020 để thực hiện với tổng kinh phí đề nghị xét chuyển là 144.005.484.592 đồng (kèm theo phụ lục).

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chín

Người ký: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
Email: vpubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 01.10.2020 10:55:16 +07:00

Phụ lục

SỐ DƯ DỰ TOÁN THUỘC KẾ HOẠCH NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG NĂM 2019, TIẾP TỤC CHUYỂN SANG 2020

(Kèm theo Tờ trình số 174 /TTr-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang)

ĐVT: đồng

Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
	Tổng số	144.005.484.592	
A)	Cấp tỉnh	84.110.069.152	
I	Vốn cân đối ngân sách địa phương	20.114.068.711	
	Quân sự		
	220160023 - Xây dựng mới khu nhà công vụ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	3.327.181.983	
	220160038 - Bến cập tàu Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	625.327.810	
	220170013 - Đầu tư Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn năm 2017 (xã Vĩnh Hòa Phú, Mong Thọ, Phú Lợi, Bình An, Kiên Bình, Bãi Thơm...)	268.729.451	
	220180008 - Đội quy tập mộ liệt sỹ K92	76.912.341	
	220160021 - Kho kỹ thuật - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (GPMB)	67.902.412	
	220180011 - Đóng mới tàu chuyển quân Đại đội bộ binh hỗn hợp 7/Tiểu đoàn BB 519	2.091.002.500	
	220180003 - Ban CHQS xã, phường năm 2018 (xã Phi Thông, p. An Bình, Rạch Sỏi, Minh Thuận, Vân Khánh Đông, Vân Khánh Tây, Nam Thái A, Bình Minh, Vĩnh Bình Nam)	1.766.855.765	
	220180004 - Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường năm 2018 (xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, Định An, Vĩnh Phước B, TT Gò Quao, Thủy Liễu, Long Thạnh, TT Giồng Riềng, Thạnh Hòa, Hòa An, Ngọc Chúc, Thạnh Phước).	548.246.760	
	Khu công nghiệp		
	7007650 - Khu công nghiệp Thuận Yên	301.413.697	
	Khối đảng, đoàn thể		

Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
	7632751 - Cải tạo nhà làm việc Văn phòng thành Nhà khách Tỉnh ủy	241.881.094	
	Ngành khác		
	7685720 - Sửa chữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	187.863.631	
	220181201 - Trả nợ các công trình Liên hiệp Các Tổ chức hữu nghị	1.763.000.000	
	Ngành nông nghiệp		
	7505133 - Nâng cấp, mở rộng trạm cấp nước xã Hòa Điền, Kiên Lương	209.000.000	
	7612946 - Trạm cấp nước xã Thủy Liễu (MRTO)	69.568.880	
	7755199 - Hệ thống đường ống nước xã Tân Khánh Hòa	613.520.369	
	7464714 - ĐT nâng cấp năng lực kỹ thuật sản xuất & kiểm nghiệm giống thủy sản - Trại thứ 6 Biển	230.000.000	
	Ngành văn hóa		
	7507571 - PT CSHT du lịch HT cho tăng trưởng toàn diện KV tiểu vùng sông Mê Kông	7.725.662.018	
II	Vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu	6.533.107.079	
	Chương trình mục tiêu phát triển văn hoá		
	7612699 - Trung tâm Triển lãm VHNT và Bảo tồn di sản văn hóa tỉnh	6.533.107.079	
III	Vốn nước ngoài	5.623.362.062	
	Vốn nước ngoài (vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài) - giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước		
	7537382 - DA: Khôi phục & PT rừng phòng hộ ven biển Kiên Giang GĐ 2015-2020	4.475.487.784	
	7534755 - DA: Gây bồi, tạo bãi, trồng cây ngập mặn bảo vệ đê biển từ Bình Sơn đến Bình Giang	822.397.217	
	7534759 - DA: gây bồi, tạo bãi, trồng cây ngập mặn bảo vệ đê biển xã Nam Thái	325.477.061	

Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dự dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
V	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	10.442.000.000	
	7660879 - Tăng cường năng lực quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh KG	10.442.000.000	
VI	Vốn ngân sách Nhà nước khác (Nguồn vốn xã số kiến thiết)	8.841.749.376	
	7488151 - Đài tưởng niệm liệt sỹ Kiên Hải	2.000.000.000	
	7543569 - Chính trang CSHT khu từ trần thuộc NTLS tỉnh KG (HM tường rào, nhà VS, xây sân học mộ, SLMB,...HT điện chiếu sáng, cây xanh	405.000.000	
	220160036 - Bệnh xá Quân y tỉnh Kiên Giang	6.436.749.376	
VII	Nguồn trái phiếu Chính phủ	29.722.763.028	
	7011222 - Đường trục xã Nam Thái A	1.318.785.818	
	7126994 - Đường Dương Đông - Bãi Thơm PQ	18.489.871.311	
	7626533 - Dự án ĐT xây dựng các phòng học mầm non và tiểu học tỉnh Kiên Giang	9.914.105.899	
X	Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2018 xử lý sạt lở cấp bách bờ sông, bờ biển	2.833.018.896	
	7731963 - Kè chống sạt lở khu vực Mũi Rãnh huyện An Biên	2.833.018.896	
		0	
B)	Cấp huyện	59.895.415.440	
I	Vốn cân đối ngân sách địa phương	204.400.000	
	Ngành quản lý Nhà nước		
	HUYỆN HÒN ĐẤT		
	Xây mới hàng rào nhà bảo vệ + Nâng cấp sân nền Huyện ủy Hòn Đất	6.000.000	
	Trụ sở UBND xã Mỹ Hiệp Sơn	195.000.000	
	HUYỆN HÒN ĐẤT		
	Các đoạn đường ấp Phước Tân-ấp Phước Thái	3.400.000	

Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
II	Vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu	1.140.000.000	
	Chương trình mục tiêu Đầu tư hạ tầng khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		
	HUYỆN GIÒNG RIỀNG		
	Ngọc Thuận	100.000.000	
	HUYỆN HÒN ĐẤT		
	Thị trấn Hòn Đất	50.000.000	
	Xã Bình Giang	50.000.000	
	HUYỆN CHÂU THÀNH		
	Xã Bình An	50.000.000	
	THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ		
	Vốn cấp năm 2019 chưa phân bổ cho đơn vị	890.000.000	
III	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	897.199.974	
1	Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới		
	HUYỆN HÒN ĐẤT		
	Xây dựng nhà văn hóa ấp Thuận Tiến	22.840.226	
	Mở rộng tuyến ống cấp nước sinh hoạt Mỹ Thái	35.484.750	
	Mở rộng tuyến ống cấp nước sinh hoạt Nam Thái Sơn	3.135.000	
	Mở rộng tuyến ống cấp nước sinh hoạt, HM: tuyến ống cấp nước sinh hoạt cho ấp Thái Hưng (K 14- K15)	24.457.065	
	Xây dựng đường bê tông đầu nối với đường bờ Tây kênh Hòn Sóc	33.832.138	
	HUYỆN KIÊN LƯƠNG		
	Xã Hòa Điền		
	Đường bờ Bắc kênh RG-HT (giai đoạn 3)	489.245.467	
	HUYỆN U MINH THƯỢNG		
	Mở rộng tuyến nước sạch tuyến Xèo Vườn	136.310.000	
	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa ấp Minh Trung, ấp An Thoại, ấp Minh Thoại	44.538.000	

Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dự dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
	HUYỆN HÒN ĐẤT		
	Xây nhà văn hóa ấp Hòn Sóc	51.866.972	
	Xây hàng rào nhà văn hóa ấp Hòn Me	12.911.771	
	Xây hàng rào nhà văn hóa ấp Hòn Đất	9.773.336	
	Xây 2 phòng học Trường Mẫu giáo Bình Giang	32.805.249	
IV	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	56.822.415.466	
	HUYỆN HÒN ĐẤT		
	Đường bờ Nam Kênh 422	12.000.000	
	VỐN SỬ DỤNG ĐẤT (PHẦN 60% CẤP HUYỆN KHÔNG ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NGUỒN)	56.810.415.466	
	HUYỆN GIÒNG RIỀNG		
	Các tuyến đường chợ nông sản thực phẩm thị trấn Giồng Riềng (XDM)	65.994.637	
	Các tuyến đường nội ô thị trấn (láng nhựa mặt đường + cải tạo + XDM vỉa hè + bồn hoa + rãnh thoát nước)	15.353.232	
	HUYỆN U MINH THƯỢNG		
	XDM NLV trụ sở LV UBND xã Minh Thuận	13.680.000	
	HUYỆN KIÊN HẢI		
	Nhà văn hóa kết hợp trụ sở ấp Bãi Nhà A, hạng mục: xây dựng mới	33.289.303	
	Sửa chữa nhà công vụ xã Nam Du, hạng mục: Cải tạo - Sửa chữa	14.352.951	
	Sửa chữa trụ sở khối vận xã Nam Du, hạng mục: cải tạo - Sửa chữa	21.342.018	
	Sửa chữa Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kiên Hải, cải tạo - sửa chữa	2.062.380	
	Cải tạo trụ sở làm việc UBND xã An Sơn, hạng mục: cải tạo - sửa chữa trụ sở làm việc, xây dựng sân nền, cổng hàng rào, mương thoát nước	233.624.227	
	HUYỆN PHÚ QUỐC		
	Đường Cửa Lấp nối trục Bắc Nam	177.746	
	Đường Lê Hồng Phong thị trấn Dương Đông	300.000.000	

KIÊN GIANG

Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dư dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
	Đường từ giao lộ Hùng Vương - Nguyễn Trung Trực đến ngã ba Đá Bàn	269.765.476	
	Trường Tiểu học Dương Đông 3 (8 phòng)	50.000.000	
	Trụ sở công an xã Bãi Thơm	46.000.000	
	Dự án tái định cư Gành Dầu	315.259.088	
	Đường Khu Tượng - Gành Gió	6.669.400	
	XDM trụ sở công an - xã đội Hàm Ninh	18.784.665	
	Đầu tư mua sắm, phục vụ giải khát tại Khu di tích trại giam tù binh cộng sản Việt Nam - Phú Quốc	42.000.000	
	Đường vành đai sân bay Phú Quốc	54.723	
	Trường TH Dương Tơ 2 - cổng, hàng rào, sân nền	25.017.338	
	Bia chiến thắng xã Hàm Ninh	11.797.785	
	Trường TH Cửa Dương 2 - điểm trường mới 12P	890.200	
	Xây dựng mới trụ sở xã đội xã Cửa Cạn	35.922.357	
	Nâng cấp mở rộng đường Hùng Vương (đoạn từ ngã 4 Nguyễn Trung Trực đến ranh sân bay cũ)	6.260.576	
	Dự án trồng cây xanh tuyến Dương Đông - Bãi Thơm năm 2017	260.280.327	
	Đường trung tâm đoạn 2 - KDL Bãi Trường	304.615.592	
	cảng hành khách quốc tế	50.645.317.182	
	Đường từ cảng Đá Chông đến bãi rác	1.050.826.966	
	HUYỆN AN BIÊN	3.021.077.297	
	Thanh toán hợp đồng khảo sát ĐVCM các khu chức năng	200.000.000	
	Hợp đồng lắp đặt pano	7.425.000	
	Hợp đồng điều chỉnh QH khu B	125.771.877	
	Hệ thống thoát nước mưa	64.355.565	
	CT: Đào kênh 7 Kiến	2.766.045	
	Thanh toán chi phí bồi hoàn giải tỏa	416.433.140	
	San lấp mặt bằng khu tái định cư	8.914.855	
	Chưa phân bổ	2.195.410.815	



Stt	Nội dung	Kinh phí đề nghị xét chuyển (số dư dự toán kế hoạch vốn kéo dài chuyển sang 2020)	Ghi chú
1	2	3	4
V	Nguồn vốn xổ số kiến thiết	831.400.000	
	HUYỆN GIỒNG RIỀNG		
	Nguồn vốn xổ số kiến thiết chương trình hỗ trợ hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg	206.000.000	
	HUYỆN HÒN ĐÁT		
	Sửa chữa chống xuống cấp và xây dựng nhà vệ sinh 2018	146.000.000	
	Trạm Y tế xã Mỹ Thái	60.000.000	
	Trung tâm Văn hóa Thể thao xã Thổ Sơn	2.200.000	
	Trung tâm Văn hóa Thể thao xã Mỹ Thuận	3.200.000	
	Trung tâm Văn hóa Thể thao xã Nam Thái Sơn	118.000.000	
	Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg	92.000.000	
	HUYỆN CHÂU THÀNH		
	Hỗ trợ nhà ở hộ nghèo (Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg)		
	Xã Minh Hòa	16.000.000	
	Xã Mong Thọ B	28.000.000	
	Xã Thạnh Lộc	4.000.000	
	Xã Mong Thọ	4.000.000	
	Xã Vĩnh Hòa Phú	36.000.000	
	Xã Bình An	60.000.000	
	Xã Giục Tượng	54.000.000	
	Xã Mong Thọ A	2.000.000	

